

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 71/2017/HSST
Ngày 31/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Toàn

Ông Vũ Văn Vừng

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trịnh Đình Giáp - Thư ký TAND huyện N.

- Đại diện VKSND huyện N tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Thuỷ - Kiểm sát viên

Ngày 31/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2017/HSST, ngày 13/10/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Đình T, sinh năm 1978.

STQ: Thôn H, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 3/12

Con ông: Hoàng Đình S và con bà Nguyễn Thị T

Có vợ: Nguyễn Thị Phương L (đã ly hôn); Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bị nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 29/8/2017, Hoàng Đình T đi bộ ra đầu làng bắt xe ôm của một người không quen biết đi từ thôn H, thị trấn B, huyện B đến thôn X, thị trấn T, huyện N để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đầu thôn X, thị trấn T, huyện N, T xuống xe và bảo người xe ôm về. T đi bộ được

khoảng 300 m thì gặp một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) T nhận ra người đàn ông này bán ma túy vì trước đó đã mua ma túy của anh ta. Vì vậy T đi đến chỗ người đàn ông đó và hỏi mua 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) ma túy. Người đàn ông đó đồng ý bán ma túy cho T nên đã cầm tiền và đưa lại cho T 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. T hiểu đó là ma túy nên đã cầm số ma túy đó trên tay phải rồi đi bộ về nhà. T đi bộ được khoảng 300- 400 mét đến khu vực trước cổng Công ty TNHH may DHA thuộc địa phận thôn X, thị trấn T, huyện N thì bị tổ công tác Công an huyện N và Công an thị trấn T bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tại đó T khai nhận gói ma túy mà T vừa giao nộp là Heroin, T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy trên và gửi đi trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1057/KLGD - PC54 ngày 29/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, có trọng lượng 0,3460 gam, là ma túy, loại ma túy: **Heroin**

Tại bản cáo trạng số 69/Ctr - VKS, ngày 12/10/2017 của VKSND huyện N đã truy tố bị cáo Hoàng Đình T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện VKS nhân dân huyện N phát biểu quan điểm kết luận vụ án, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Đình T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 33; Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7; điểm c, khoản 1, Điều 249 của BLHS (năm 2015); Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đình T từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2017 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ vô dụng mẫu vật và 0,2213 gam heroin được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không tranh luận gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, VKSND huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 29/8/2017, tại đoạn đường trước cổng Công ty TNHH may DHA thuộc địa phận thôn X, Thị trấn T, huyện N, tỉnh Bắc Ninh tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an Thị trấn T, phát hiện, bắt quả tang Hoàng Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3460 gam Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1, Điều 194 của BLHS, đúng như tội danh và điều luật mà VKSND huyện N đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe và kinh tế của gia đình bị cáo. Hành vi của bị cáo là tác nhân lây truyền căn bệnh thể kỷ HIV - AIDS và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên cần phải áp dụng chế tài luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bản thân không có nghề nghiệp ổn định và đang nuôi con nhỏ nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Gồm 0,2213 gam heroin còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện N đã tiến hành xác minh đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã miêu tả. Tuy nhiên qua xác minh Cơ quan điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng đó, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người xe ôm chở T đi mua ma túy, nhưng T xác định không biết tên, tuổi, địa chỉ của người xe ôm đó và T cũng không nói cho người xe ôm đó biết chở T đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với người xe ôm đã chở T đi mua ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật

Về án phí: Bị cáo Hoàng Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự (năm 1999); Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7; điểm c, khoản 1, Điều 249 của BLHS (năm 2015); Xử phạt bị cáo Hoàng Đình T 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/8/2017 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Hoàng Đình T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ vỏ đựng mẫu vật và 0,2213 gam heroin được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

*. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Đình T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện L-ơng Tài,
- Chi cục THA huyện L-ơng Tài (khi án có hiệu lực),
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GĐKT),
- Những ng-ời tham gia tố tụng,
- UBND xã nơi bị cáo c- trú,
- L- u hồ sơ án văn.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Văn Phong